

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 23 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Tuấn.

Ông Nguyễn Văn Chào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Tuấn Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Hoàng T, sinh ngày 04/10/2000, tại tỉnh Sóc Trăng; đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 9 tháng 23 ngày; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp Bình Hưng 2, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Hoàng Tiến và bà Võ Thị Hoàng; bị cáo chưa có vợ con; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Đặng Văn Hát, sinh năm 1975; nơi cư trú: Ấp Bình Hòa, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (Có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Hà Hoàng Tiến, sinh năm 1968, (Có mặt);

2. Bà Võ Thị Hoàng, sinh năm 1979, (Vắng mặt);

Ông Tiến và bà Hoàng là cha, mẹ ruột của bị cáo T; Ông Tiến và bà Hoàng cùng cư trú tại: Ấp Bình Hưng 2, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn Trầm, sinh năm 1978, (Vắng mặt);
2. Đặng Thanh Huy, sinh năm 1996, (Vắng mặt);
3. Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1985, (Vắng mặt);
4. Nguyễn Thị Hồng Nhung, sinh năm 1995, (Có mặt);
5. Tôn Thị Kim Phụng, sinh năm 1968, (Vắng mặt);
6. Phạm Tài, sinh năm 1953, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 27/7/2018, Hà Hoàng T đến khu vực ấp Bình Hòa, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, thấy xe mô tô không có biển số, loại xe Future Neo GT, màu sơn đỏ - đen của Đặng Văn Hát dựng trước sân nhà, có gắn sẵn chìa khóa trên công tắc xe, không người trông giữ nên nảy sinh ý định lấy trộm xe bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T lén lút lấy trộm xe mô tô của Hát rồi đem cầm cố nhưng không được nên tiếp tục dùng xe làm phương tiện đi lại. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/7/2018, trong lúc T điều khiển xe đến khu vực xã Bình Thủy thì bị Công an xã Bình Thủy phát hiện, bắt giữ cùng tang vật. Sau đó, chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú để điều tra, xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 47/KL-ĐGTS ngày 29/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Phú xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future Neo GT 2009, màu đỏ - đen, không biển số, số khung RLHJC 35036Y301216, số máy JC 35 E0391254, trị giá 24.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đã truy tố Hà Hoàng T ra trước Tòa án nhân dân huyện Châu Phú để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích Th chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 91, khoản 1 Điều 101 và Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Hà Hoàng T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Hoàng T khai nhận:

- Khoảng 08 giờ ngày 27/7/2018, bị cáo có đến khu vực thuộc ấp Bình Hòa, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú phát hiện có 01 xe mô tô, không có biển số, loại xe Future Neo, màu đỏ - đen, trên xe có gắn sẵn chìa khóa, không người trông coi nên bị cáo có ý định lấy trộm xe để đem cầm lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì bị cáo vào lấy trộm được xe rồi điều khiển xe đến khu vực thị trấn Cái Dầu để cầm cố, nhưng do xe không có giấy tờ, không biển số nên không cầm được. Bị cáo tiếp tục dùng xe làm phương tiện đi lại, đến ngày 30/7/2018 thì bị Công an xã Bình Thủy phát hiện, bắt giữ.

- Bị cáo thừa nhận hành vi trên của bị cáo là có tội, bị cáo không phát biểu tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, nên không xem xét đến.

[1.2] Về vấn đề không thực hiện thủ tục chỉ định Luật sư bào chữa cho bị cáo và xác định tư cách tham gia tố tụng của ông Hà Hoàng Tiến, bà Võ Thị Hoàng:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án thì Hà Hoàng T sinh vào ngày 04/10/2000 Dương lịch. Th đến ngày thực hiện hành vi trộm cắp là ngày 27/7/2018 thì bị cáo được 17 tuổi 9 tháng 23 ngày.

Tuy nhiên, theo trình bày của ông Hà Hoàng Tiến và bà Võ Thị Hoàng (Là cha, mẹ ruột của T) thì T sinh vào ngày 04/10/2000 Âm lịch (Nhằm ngày 30/10/2000 Dương lịch). Th đến ngày thực hiện hành vi trộm cắp là ngày 27/7/2018 thì bị cáo được 17 tuổi 8 tháng 27 ngày.

Cả 02 trường hợp trên, tính đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thì Hà Hoàng T đều chưa đủ 18 tuổi. Do đó trong quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra xác định cha mẹ của bị cáo là người đại diện hợp pháp của T và có chỉ định Luật sư bào chữa cho bị cáo T là đúng quy định tại Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét, trong quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã tiến hành xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ để xác định độ tuổi của T nhưng không có đủ cơ sở xác định T sinh vào ngày 30/10/2000 Dương lịch. Do đó, Hội đồng xét xử xác định

T sinh vào ngày 04/10/2000 Dương lịch. Tính đến thời điểm Viện kiểm sát truy tố và Tòa án có Quyết định đưa vụ án ra xét xử thì bị cáo đã trên 18 tuổi, bị cáo không có yêu cầu người bào chữa, nên Tòa án không thực hiện thủ tục chỉ định người bào chữa cho bị cáo. Đồng thời xác định ông Tiến, bà Hoàng tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[1.3] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, những người này đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt của những người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Hoàng T đã thừa nhận vào ngày 27/7/2018, bị cáo có lấy trộm của ông Đặng Văn Hát 01 xe mô tô, loại xe Future Neo trị giá 24.000.000 đồng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai của những người làm chứng.

Trong quá trình điều tra vụ án, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng khai như sau:

- Ông Đặng Văn Hát trình bày: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future Neo GT 2009, màu đỏ - đen, có biển số là 29V4 – 4385, số khung RLHJC 35036Y301216, số máy JC35E0391254. Tuy nhiên, do xe này ông Hát mua lại của ông Lâm Sơn Tùng, ông Hát đang làm thủ tục sang tên, cơ quan Công an đã thu hồi biển số cũ để chờ cấp lại biển số mới, nên tại thời điểm bị mất trộm, xe không có gắn biển số. Ngày 27/7/2018, ông Hát để xe trước sân nhà, đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì phát hiện xe bị mất trộm nên có truy hô lên và trình báo đến Công an xã Bình Thủy. Đến ngày 30/7/2018 phát hiện T điều khiển xe ở khu vực xã Bình Thủy nên có trình báo Công an xã đến bắt giữ T. Hiện ông Hát đã nhận lại xe nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nhưng có yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định pháp luật.

- Ông Hà Hoàng Tiến và bà Võ Thị Hoàng trình bày: T là con ruột của Hoàng và Tiến. Khoảng 14 giờ ngày 28/7/2018, Hoàng thấy T có đem về nhà 01 chiếc xe mô tô màu đỏ - đen, không có biển số, không biết loại xe gì. Hoàng có hỏi thì T nói vừa mua xe với giá 7.000.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, Tiến về nhà thì thấy xe mô tô đậu trước cửa nhà, Tiến hỏi thì T cũng nói vừa mua xe với giá 7.000.000 đồng, xe không có giấy tờ. Tiến có kêu T đem trả lại xe cho người bán nhưng T vẫn tiếp tục dùng xe làm phương tiện đi lại.

Đến ngày 30/7/2018, Tiến, Hoàng được biết T bị Công an xã Bình Thủy bắt do trộm xe của người khác.

- Nguyễn Văn Trầm trình bày: Khoảng 08 giờ ngày 27/7/2018, Trầm có dắt xe này đậu trước cửa nhà Hát để tránh nắng rồi đi đám, trên xe còn gắn sẵn chìa khóa xe. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, không thấy chiếc xe nên phát hiện xe đã bị mất trộm. Sau khi phát hiện có đối tượng đang chạy xe của Hát thì Trầm cùng với Nguyễn Văn Bình có tham gia truy đuổi.

- Nguyễn Văn Bình trình bày: Do trước đó Bình được biết ông Hát vừa bị mất trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future Neo GT 2009, màu đỏ - đen, không có biển số. Khoảng 19 giờ ngày 30/7/2018, Bình phát hiện có người đang điều khiển xe của Hát nên trình báo và cùng với Công an xã Bình Thủy bắt được T cùng tang vật.

- Nguyễn Thị Hồng Nhung trình bày: Trước đó giữa Nhung và T có quen biết nhau. Khoảng 17 giờ ngày 27/7/2018, thấy T điều khiển xe mô tô không biển số, loại Future Neo, màu đỏ - đen, đến khu Công nghiệp Bình Hòa chở Nhung về nhà, Nhung hỏi thì T cho biết vừa mua xe này với giá 4.000.000 đồng. Đến ngày 30/7/2018 thì hay tin T bị Công an xã Bình Thủy mời về trụ sở làm việc, lúc này Nhung mới biết xe T đang sử dụng là do lấy trộm của người khác mà có.

- Tôn Thị Kim Phụng trình bày: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/7/2018, có một nam thanh niên chạy xe loại Future Neo, màu đỏ - đen, không có biển số, đến tiệm của Phụng để cầm. Do xe không chính chủ nên Phụng không đồng ý cầm xe.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 47/KL-ĐGTS ngày 29/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Phú xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future Neo GT 2009, màu đỏ - đen, không gắn biển số, số khung RLHJC 35036Y301216, số máy JC 35 E0391254, trị giá 24.000.000 đồng.

Như vậy, căn cứ vào các chứng cứ vừa nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 27/7/2018, bị cáo Hà Hoàng T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô của Đặng Văn Hát trị giá 24.000.000 đồng. Hành vi trên đây của Hà Hoàng T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét về nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì nhận thấy:

Tài sản hợp pháp của công dân là một trong những đối tượng được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Bị cáo Hà Hoàng T là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Bị

cáo có sức khỏe để lao động, lẽ ra bị cáo phải tìm việc làm phù hợp để nuôi bản thân và gia đình, để trở thành người có ích cho xã hội. Nhưng với bản Th tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải tốn nhiều công sức lao động, bị cáo đã lợi dụng sự mất cảnh giác của bị hại để lấy cắp tài sản. Hành vi của bị cáo thể hiện xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với Th chất, mức độ và hành vi của bị cáo đã thực hiện để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, do tài sản lấy trộm đã thu hồi trả lại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo T đã trên 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo tối đa bằng ba phần tư mức hình phạt đối với người thành niên phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này thì bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật, nếu không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng đến quá trình đấu tranh tội phạm. Do đó, xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, do tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho bị hại Đặng Văn Hát 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future Neo GT 2009, màu đỏ - đen, không biển số, số khung RLHJC 35036Y301216, số máy JC35E0391254. Xét đây là tài sản hợp pháp của ông Đặng Văn Hát, có giấy tờ hợp lệ, nên việc Cơ quan điều tra xử lý trả lại xe mô tô cho ông Hát là đúng quy định. Nay ông Hát không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét đến.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại chiếc xe, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét đến.

[5] Về án phí: Bị cáo Hà Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; các điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Hà Hoàng T 06 (Sáu) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm, được tính từ ngày 23/11/2018.

Giao bị cáo Hà Hoàng T cho Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Buộc Hà Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị hại và đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- TAND tỉnh An Giang (2);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Châu Phú (1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HCP (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện Châu Phú (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Sơn